

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2018 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 198/2018/TLST-DS ngày 06 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: chị Phan Thị Bé C, sinh năm 1987.

Địa chỉ: ấp A, thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: ông Phạm Văn H, sinh năm 1974.

Địa chỉ: ấp A, thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Anh Trần Văn K (Đ), sinh năm 1984.

Đại diện theo ủy quyền của anh K: chị Phan Thị Bé C, sinh năm 1987. (Văn bản ủy quyền ngày 11/12/2018)

Cùng địa chỉ: ấp A, thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre.

2. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1973.

Đại diện theo ủy quyền của bà T: ông Phạm Văn H, sinh năm 1974. (văn bản ủy quyền ngày 12/12/2018)

Cùng địa chỉ: ấp A, thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Phạm Văn H và bà Nguyễn Thị T có nghĩa vụ liên đới trả cho chị Phan Thị Bé C và anh Trần Văn K (Đ) số tiền vay còn nợ 51.000.000đ (Năm mươi một triệu đồng). Thời gian trả tiền cụ thể như sau:

- Ngày 25/01/2019 trả số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng);
- Ngày 25/02/2019 trả số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng);
- Ngày 25/3/2019 trả số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng);
- Ngày 25/4/2019 trả số tiền 4.000.000đ (Bốn triệu đồng);
- Ngày 25/5/2019 trả số tiền 4.000.000đ (Bốn triệu đồng);
- Ngày 25/6/2019 trả số tiền 4.000.000đ (Bốn triệu đồng);
- Ngày 25/7/2019 trả số tiền 4.000.000đ (Bốn triệu đồng);
- Ngày 25/8/2019 trả số tiền 4.000.000đ (Bốn triệu đồng);
- Ngày 25/9/2019 trả số tiền 4.000.000đ (Bốn triệu đồng);
- Ngày 25/10/2019 trả số tiền 4.000.000đ (Bốn triệu đồng);
- Ngày 25/11/2019 trả số tiền 4.000.000đ (Bốn triệu đồng);
- Ngày 25/12/2019 trả số tiền 4.000.000đ (Bốn triệu đồng).

Trường hợp ông Phạm Văn H, bà Nguyễn Thị T không thanh toán tiền đúng theo thời gian đã thỏa thuận nêu trên thì chị Phan Thị Bé C, anh Trần Văn K được quyền yêu cầu thi hành án toàn bộ số tiền ông Phạm Văn H, bà Nguyễn Thị T có nghĩa vụ thanh toán kể cả các khoản tiền chưa tới hạn thanh toán theo thỏa thuận.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch do hòa giải thành được giảm 50% là: $(51.000.000đ \times 2,5\%) = 1.275.000đ$ (Một triệu hai trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) ông Phạm Văn H và bà Nguyễn Thị T đồng ý liên đới nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri.

Hoàn trả lại cho nguyên đơn chị Phan Thị Bé C số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.600.000đ (Một triệu sáu trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0020145 ngày 03/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật

Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Chi Cục THADS huyện Ba Tri;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Trần Thị Phương Nhi